

Tirage : 1000 exemplaires

L'Imprimeur :

J. Quàn

DI ĐOÀN CA - CÙNG QUẠI CA

PIÈCES DE VERS

SUR

LES SUPERSTITIONS POPULAIRES

ET LES

SACRIFICES AUX ANCÊTRES

IN LẦN THỨ HAI

DEPOT LEGAL
INDOCHINE

19690



IMPRIMERIE DE LA MISSION

289, rue Paul-Blanchy, 289

Tândinh—Saigon

1934

262

REIMPRIMATUR

Saigon, die 7 Junii 1934

† Isidorus DUMORTIER,

Ep. vic. apost.

DỊ ĐOAN CA

DEPOT LEE

INDOCHINE

N^o 19690

Lệnh trên giám khảo hỏi lời :

Lẽ chi chứng có Chúa Trời cho mình ?

Thưa rằng : Tánh lý nhơn tình,
Vật nào phải có kể sinh mới thành.

Vật dầu lớn bé thô thành, 5
Xưa nay không kể tạo thành ắt không.

Huống là trời đất minh mông,
Tinh thần sáng suốt non sông mấy trùng.

Lớp lang khôn khéo lạ lòng,
Thiên ban vạn tượng dễ cùng đăn đo. 10

Lấy trong sự lý sánh so :
N hư không có Chúa ai lo tạo thành ?

Lại thêm hiền truyện thánh kính,
Thiếu chi lẽ mạnh chứng minh Chúa Trời.

Lại thêm có Chúa ra đời, 15
Chính mình Người phán nhiều nơi rõ ràng.

Ba ngôi Chúa cả cao quang,
Cầm quyền quản trị sửa sang xây vắn.

Hai là ma quỷ bụi thần,
Cùng thầy Khổng tử phải phân cho tường : 20

Có nên thờ lạy kính nhường,
N hư thờ có trái lẽ thường là không ?

80 Indoch. Piece

2620

Thừa rằng : Ma quỷ gian hùng,
Phải phân cho rõ cho cùng đầu đuôi.

Ai ai lấy đó mà coi, 25
Thì tưởng chẳng đáng làm tôi nó là :

Nó xưa Chúa đã sinh ra,
Làm như quân quốc quản gia châu Người.

Nó đà nghịch mạn Chúa Trời, 30
Chúa đã phạt nó vào nơi ngục hình.

Nướng nung trong ngọn lửa sinh,
Đời đời kiếp kiếp tội tình thâm thay.

Một phần Chúa để đời này,
Cũng chịu lửa đốt đêm ngày giết gia.

Duông cho cám dỗ loài ta, 35
Để người cự địch đặng mà lập công.

Giặc này ta giúp cho xong,
Thì ta đặng phước vô cùng hiển vinh.

Ai mà nghe nó dỗ dành, 40
Thì sau cũng phải lửa sinh địa hình.

Ấy là ma quỷ sự tình,
Chẳng nên lập miếu dựng đình kính dâng.

Lại suy đến sự bọt thần,
Hẳn là nghịch lý dối dân khuấy đời.

Hãy suy cho chính mà coi, 45
Bọt thần nào chẳng bởi người phong lên ?

Tiêu xưng nhiều vị nhiều tên,
Tổng giai người thế xác hèn tính mê.

Thừa cơ quỷ lộng hiển kỳ, 50
Người ngu mắc kế chẳng suy cho tường.

Tam sanh vàng bạc giấy hương,
Bái qui nghi ngúc cầm đường Chúa trên.

Cầu sinh cầu phước cầu yên,
Nó là vô phước chi chuyền cho ta.

Hản rồi vốn cũng một mà, 55
Lộng kỳ hiền quái sinh ra chín mười.

Sống xưa cũng khổ như người,
Chết rồi sao lại lên ngôi làm thần?

Dầu mà vực nước đổ dân, 60
Phong thê ẩm tử trả phần huân lao.

Có đâu sắc tặng quá cao,
Phong làm thần quản bao lao cả trời?

Vua dầu có chức trị đời,
Nước mình trị đặng nước người đặng chăng?

Huống chi người trị dương gian, 65
Phong cho kẻ khác làm quan trên trời.

Thật là việc trẻ ác chơi,
Thị phi hắc bạch sao người cứng tin. —

Như thầy Khổng tử tiên hiền, 70
Có công làm sách để truyền dạy dân.

Cũng nên cảm mến công ơn,
Xưng làm thượng trí tâng khen mặc dầu.

Song nhìn như đấng làm đầu,
Cầm quờn họa phước trong bầu càn khôn.

Tế thờ như Chúa chí tôn, 75
Thật là tiếm việt bội thường loạn luân.

Ba là xét hỏi : việc hồn :
Phân làm mấy thứ mấy môn cho rành.

Thưa rằng : Ba thứ ba danh :
Hồn linh, hồn giác, hồn sinh : ba loài. 80

Hồn linh đủ có ba tài,
Minh ngộ hàm ký ái hoài thường sinh.
Chúa cho hiệp với thịt mình,
Làm người ở thế tối linh trong đời. 85
Giác hồn thua kém voi voi,
Biết hai ba việc ở nơi nhân tiên.

Đủ bề lánh khó tìm yên,
Đủ lo cho đặng bảo tuyến nhục xu.
Đến đều phải chẳng mịt mù,
Xác hư hồn tán hư vô việc cùng. 90

Phi tiềm tẩu thú côn trùng,
Hồn tùy khí huyết nhục trung nhi thành.
Sinh hồn vốn bởi ngũ hành,
Chư hoa bá thảo hóa sinh đều nhờ.

Nếu không khí đất nắng mưa, 95
Héo khô cội rễ xơ rơ nhánh chồi.

Bốn là cha mẹ chết rồi,
Hồn nghe đơm quả về ngôi mà ăn.
Kẻ tin như vậy phải chăng?
Kẻ làm có trái lẽ hăng là không? 100

Thưa rằng : Cha mẹ vợ chồng,
Chết rồi xác nát còn trông chi là?

Cổ hầu miệng lười ruột rà,
Tiêu tan thú nát lại và nhám tro.
Nên chi sinh tử thù đồ, 105

Dầu có xôi thịt ăn vô chỗ nào ?

Lại còn phép Chúa thiên tào,
Chết rồi Người đoán cho sao phải vầy.

Một là lên chốn thánh thơi,
Hai là phải phạt vào nơi địa hình. 110

Nếu như đặng hưởng thiên đình,
Nào thềm chi của tanh hôi mà về ?

Rủi mà phạt xuống dưới tê,
Ai cho đặng chữ xàng xê ra vào.

Thật là một truyện tầm phào, 115
Bội thường nghịch lý người nào cũng tin.

Năm là thầy sai tụng kinh,
Thầy địa coi đất có linh ứng gì ?

Gia tình trắc trở đều chi,
Rước thầy cắt cốt người vì lẽ nao ? 120

Thưa rằng : Lý sự chi nào,
Chẳng qua nghề nghiệp quơ quào kiếm ăn.

Lòng tham không xét phải chẳng,
Nghe chi có lợi thì phẫn đi bòn.

Thầy tu phá ngục độ hồn, 125
Tẻ ra độ khẩu cho ngon xôi chè.

Nghĩ thầy phép tắc mới ghê !
Ngục vua trời đất tính bề phá hoang.

Trình thầy như ngục nhà quan,
Thầy đến thầy phá có tan trọ thầy ? 130

Như thầy đã phá một lần,
Hồn nào không trốn thoát thân cho rồi ?

Huống là nam bắc mọi nơi,
Thế ngày nào cũng rước mời làm chay.
Các thầy phá ngục hằng ngày, 135
Thương thân Diêm để đắp xây cả đời !
Đắp xây thế cũng nỗ rồi,
Các thầy chỉ phá có rời phút nao.
Các hồn tù phạm tiêu dao,
Một mình Diêm để tốn hao cực phiền. 140
Nghĩ coi chẳng đại thì diên,
Có đâu mà tưởng mà tin như vậy.
Rước thầy địa lý nào hay,
Tìm nơi long hổ để may mà nhờ.
Thầy sao thầy rất ngắn ngo, 145
Phước đức như vậy không vợ cho mình ?
Làm chó người đặng hiển vinh,
Thân thầy không đủ độ sinh thán ngày.
Hắn như quả có phép hay,
Ngàn người chọn huyết một vài người nên? 150
Chẳng qua phú thọ chức quyền,
Ngàn người thế cũng vòn vòn đôi ba.
Lẽ thường trong cõi người ta,
Không long không hổ cũng ra thế này.
Thật là ngẫu nhĩ rủi may, 155
Không coi mà đặng coi hoài mà không,
Chỉ nam chỉ bắc chỉ đông,
Thầy phong thủy nói bông lông vô hăng.
Cho nên quân tử chê rằng :
« Thế gian quả hữu vương hầu địa,

Hà bắt tiên mưu táng nãi ông. » 160

Gia tình trắc trở chẳng thông,
Đi coi mả mẹ mả ông mà dòi.

Nói ra lại phát tức cười,
Điên cuồng chi kể về thời bắt con.

Chết rồi thì xác lia hồn, 165

Thượng phạt có Chúa chỉ tôn cầm quyền :

Kẻ lành thì đặng thưởng lên,
Cực chi mà lại làm phiền cháu con.

Dữ thì phải phạt phần hồn,
Ra đâu khỏi chốn ngục môn mà về. 170

Người ta quen thói chấp mê,
Làm cho bội lộ thân thi ông bà.

Lại thêm hao tổn trong nhà,
Thật đều phi lý chẳng ra ích gì.

Sáu là bốc tuế chiêm thì, 175
Chọn ngày hung kiết mà đi ăn mần.

Nhứt là tang tế hôn nhơn,
Chọn cho cát nhứt cát thần mà đi.

Xem tướng coi số tử vi,
Xin xâm chấm quẻ ích gì nên chẳng? 180

Thưa rằng: Tập tục vô căn,
Phi đạo phi lý dị đoan rõ ràng.

Hễ là phối thất giai lan,
Cân tài xứng sắc phải đoan kịp thì.

Miền cho mai trước sâm si, 185
Trai thì hăm một gái thì đôi mươi.

Đương xuân đào thắm quế tươi,
Nam thanh nữ tú là đôi châu trần.

Tính chi tuổi mẹo tuổi dần,
Năm thìn ngày tị giờ thân can gì. 190

Trăm nghề bất luận nghề chi,
Nại trông cho nắng ruộng thì trông mưa.

Khoai lang khoai tía khoai từ,
Phong điều vũ thuận thích ư củ dầy.

Ngày nào thì cũng như ngày, 195
Nên hư lời lỗ rủi may tại mình.

Bất nghi tài thọ xuất hành,
Ngày nào trong chợ trong thành không đi.

Có người chẳng phải đều chi,
Có người sao lại đồng thì mà dâu. 200

Cũng đều buôn bán với nhau,
Kẻ lời người lỗ ý sao bất tề.

Quản hồn tang tế chí kỳ,
Ngày tạnh là tốt nắng thì hơn mưa.

Đời này chí nhần đời xưa, 205
Sinh mà không chọn đến giờ mà sinh.

Việc chết là việc thành linh,
Quản hồn sao chọn ngày lành mà đi.

Cho là một sự dị kỳ,
Lẽ chi mà phải nên gì mà nên. 210

Mặc ai dư của dư tiền,
Xem tướng coi số dư tiền hậu lai.

Tôi cho là việc đối đời,
Tìm phương độ khẩu cậy lời rủi may.

Tình cờ xảy có rằng hay, 215
Thưởng thầy khen phép thật tay có tài.
Nhiều đều không trúng cũng hoài,
Cũng chẳng suy xét nguyên lai do hà.
Nhiều người mặt xấu như ma,
Mà giàu nứt ruột tướng là tướng chi 220
Trương Tùng cổ quái dị kỳ,
Mà làm quan lớn hộ trì tào công.
Vua Thuấn lưỡng mục trùng đồng,
Mà vua Hạng-Võ cũng chổng con người.
Sao mà người chẳng như người, 225
Nhứt hơn nhứt bạo mĩa mai chút gì.
Coi số là số chi chi,
Phép gì nơi số mà đi coi hoài.
Là đều thuyết lý bất lai,
Bàng môn tà thuật ai ai cũng lầm. 230
Không xem đến sách minh tâm,
Số tại nơi đó phải tìm ở đâu ?
Chữ rằng : Thiện ác đáo đầu,
Chung thân hữu báo ai hầu cứu cho ?
Lại rằng : Họa phước hơn do, 235
Xét mình thì biết phải lo vấn thầy ?
Hành tàng tự thật tự tri,
Tích thiện dư khánh ác thì dư ương.
Số mình là đó rõ ràng,
Tại đâu tinh tú hỏi quàng bông lông. 240
Bảy là hỏi việc sai đồng,
Hỏi đều quá khứ lại cùng vị lai.

Mắc chi hay phải tam tai,
Hỏi đều kén nhiệm có sai lỗi gì ?

Thưa rằng : Tà thuật phi vi, 245
Quỉ ma bày đặt để khi dối người.

Số là ma quỉ có tài,
Biết đều quá khứ vị lai cũng nhiều.

Đến như họa phước các đều,
Hưng suy bỉ thối thọ yếu tai tường. 250

Là quờn Chúa cả thiên Vương,
Quỉ thần chẳng biết chẳng tường dạng dẫu.

Biết chi nỡ biết mặc dầu,
Ta cầm phép nó găm âu sự liệu.

Quỉ ma bày kể hiểm nghèo, 255
Nếu ta ham lợi nghe theo khốn rày.

Đôi đều quỉ nói cho hay,
Nếu nghe ma quỉ có ngày ra ma.

Đồng lên ngục ngục hết la,
Thật là quỉ hộ ông cha mô về. 260

Khuyên người phải ghét phải chê,
Đừng tin đừng tưởng đừng nghe mà lầm.

Tám là khoa bói xin xâm,
Xin keo phù thủy có nhằm lẽ chẳng ?

Thưa rằng : nhứt tính làm xằng, 265
Lấy ba câu chữ thi văn mà bàn.

Định chừng định đổi mơ màng,
Rằng phú rằng thọ rằng quyền rằng vinh.

Thật là vắn lộ u manh,

Cầu ngư duyên mộc là anh lộn hồn. 270

Chữ rằng : Họa phước vô môn,
Duy nhơn tự triệu, mà còn hỏi ai ?

Văn hay bất luận là dài,
Phải chăng trong một vài lời đã hay.

Thầy pháp chữa bệnh lạ thay, 275
Ta đau gần chết nằm ngay trên giường.

Đi không dám động cho nặng,
Thầy vào hầm hét xùng xảng ỏi tai.

Bệnh dầu bớt cũng tái lai,
Huống là trầm trọng toan bày chữa qua. 280

Hê ha hê hưởng phì phà,
Tinh ba nải chuối con gà cho tiêu.

Hề đau thì thuốc đỏi thì rau,
Trống kèn phù thủy lẽ nào chữa ai.

Xưa nay quả hữu như lời, 285
Chữa ba mươi bệnh một hai bệnh lành.

Cho là kiêu hãnh nhi thành,
Chữa chi thầy chữa tử sanh ở trời.

Hay là ma bắt khuấy người,
Không phải tại bệnh nên mời pháp môn. 290

Cũng là lời nói không hồn,
Nếu ma đã bắt ai còn chữa ra.

Thầy rằng : có phép hơn ma,
Hay là ma có phép qua khỏi thầy.

Thôi thôi đừng nói tài hay, 295
Như thầy ma bắt cũng ngay cẳng cò.

Đừng hờn để mỗ báo cho,

Hề đau thì thuốc phải lo cho cần.

Chớ nghe phù thủy nói lẩn,
Hắn nghề dối trá trợ bần chẳng sai. 300

Chín là loạn việc rủi may,
Đòn ông vía nhẹ nặng thay đòn bà.

Hề ai trong ngõ bước ra,
Nếu gặp đặng một thẳng cha thì mắng.
Bất kỳ tốt áo tốt quần, 305

Gặp một con mẹ thì xưng rủi rồi.

Đầu năm đến đập đất người,
Nếu mà có rủi tế mời cả năm.

Như các điều ấy có nhằm,
Hay là tin chạ nói thàm mà thôi. 310

Thưa rằng : chạ lặc vô hồi,
Mà trong thiên hạ theo đòi rất đông.

Vốn đều họa phước cát hung,
Là quờn thiên Chúa hản không tại người.

Dầu thần dầu phật ai ai, 315
Cũng không quờn ấy hưởng loài vía van.

Thử coi phép tắc vua quan,
Không xui ai đặng về dàng rủi may.

Nhơn sinh nam nữ đồng loài,
Vía ai mà nặng vía ai nhẹ nhàng. 320

Cái chi là vía là van,
Một việc hư huyền không cang đến đều.

Mười là hỏi việc lên nêu,
Mời ông bà đến tiêu diêu vài ngày.

Mồng ba thì lại đưa ngay, 325
Giấy tiền vàng bạc mũ giày áo khăn.

Đốt làm chi vậy phải chăng,
Nghịch cùng phép đạo lẽ hằng là không?
Thưa rằng : người rất lạ lòng,
Đều vô lý cũng rùng rùng mà tin 330

Mất công tốn của hao tiền,
Lại thêm thất hiếu làm phiền mẹ cha.

Tổ tiên như đặng về nhà,
Sao mà cho ở một vài ngày thôi?
Chết rồi thì xác lìa rồi, 335

Áo quần khăn đậy nón toi che gì?

Dâng cho rồi lại đốt đi,
Mẹ cha mặc khói hay thì mặc tro?

Hễ khi ai bán chi cho,
Mở đôn mà trả vào lò mà bùng. 340

Hay là cha mẹ bụi thần,
Bụi tro thì chuộng thì tâng như vàng?

Thật là sự quấy rõ ràng,
Coi qua đã biết đợi bàn chi lâu.

Mười một hỏi việc chim kêu, 345
Nhện sa, chuột tức, các đều dị đoan.

Dựng đá tấn ngũ tấn đàn,
Xương rồng rào giậu xiềng chơn đeo bùa.

Bán con thầy pháp thầy chùa,
Cùng các điều khác hiểu vô lẽ gì? 350

Thưa rằng : một sự dị kỳ,

Người ta mê muội không suy nên lắm.

Chim chuột là loài vô tâm,

Tài tình đâu có sợ lâm lấy nào?

Đã rằng mộng huyễn chiêm bao,

355

Chắc chắn chi đó ước ao luận bàn?

Thưa người như việc dị đoan,

Kể ra biết mấy mươi vắn mươi muôn.

Chẳng đều nào có nên tuồng,

Hỏi nào mà luận căn nguyên từ đầu.

360

Hề là phi lý đừng theo,

Rũa thây chim cú chim mèo chim chi.

Mười hai hỏi việc cầu kỳ,

Kỳ yên chấp miếu vậy thì có nên?

Thưa rằng: đã có Chúa trên,

365

Muốn cầu thì dâng muốn nguyện thì cho.

Như trong các miếu các chùa,

Dầu thần dầu Phật là đồ yêu ma.

Lộng kỳ hiển quái gạt ta,

Đi cầu đi chấp ắt là không yên.

370

Mười ba hỏi việc kêu tên,

Ông voi ông cá có nên học đòi?

Thưa rằng: ông cộp ông voi,

Bà con sao đó thì tôi không tường.

Song le lấy lẽ mà lường,

375

Nhơn linh hơn vật rõ ràng phân minh.

Hay là thấy dữ mà kinh,

Thấy to mà sợ xưng mình cháu con.

Cá voi nghĩ cũng có ân,

Cứu người bị hiểm ích hơn các loài. 380

Song là việc Đức Chúa Trời,

Định cho nó ở ngoài vời cứu nhơn.

Hãy suy cho thấu nguồn cơn,

Để mà cảm mến công ơn Chúa Trời.

Mười bốn hỏi việc lửa cười, 385

Tin bóng đèn rụng, tin nơi thịt rùa.

Vòng đèn treo rún trẻ vô,

Cùng các đèn khác hữu vô lẽ gì?

Thưa rằng : đèn rất dị kỳ,

Người ta mê muội không suy nên lắm, 390

Lửa là xuân vật vô tâm,

Củi vào thì cháy nước lâm thì tàn.

Khởi nhiên chẳng có ruột gan,

Nhờ tro mà trửng nhờ than mà cười.

Tim đèn lửa cháy tới nơi, 395

Bóng đèn khác thể than rơi trong lò.

Giữa không không chỗ dựa cho,

Thì là nó rớt chi mô rằng diềm.

Thịt rùa chẳng khác thịt chim,

Cũng như thịt ếch đi tìm mà ăn. 400

Nấu thì tiêu ột sâng mang,

Đồ đi thì rủi thật rằng chẳng may.

Rún trẻ làm thuốc cũng hay,

Để khi rún ướt đốt rày rắc vô.

Treo gần đèn nóng mau khô, 405
Kéo để nơi khác chuột chù tha đi.
Người ta bày đặt dị kỳ,
Treo cho sáng dạ học thi đậu đầu.

Mười lăm của quả làm sao,
Khi mô không dặng khi nào nên ăn? 410
Thưa rằng: chẳng phải khó khăn,
Nếu không gương xấu thì căng thẳng bầu.
Nào ai biết quả là dâu,
Đem cho thì lấy tằm trầu nó ăn.



CÚNG QUẢ CA

Nghĩ thương những kẻ thiết tha,
Không hề suy xét đắm sa lạc lằm.

Xin trên soi sáng chiếu lâm,
Khai quang mây móc khí âm thấy trời.

Loài người sinh ở dưới đời, 5
Ban cho trí sáng rẽ rời phân minh.

Sao mà cứ ở vô tình,
Cứ theo nựu cự sự tình chẳng suy.

Vốn người sinh tử hữu kỳ, 10
Ý trên phán đoán một thì định phân.

Một người đều có hai phần,
Phần hồn phần xác nên thân con người.

Khi hầy còn sống ở đời,
Xác thời ăn uống hồn thì thiêng liêng.

Xác này bởi giống đất hèn, 15
Ăn dùng của đất mới bèn xúng cân.

Còn hồn như giống thiên thần,
Thiêng liêng không xác không cần phải ăn.

Xác dầu có ở thể gian, 20
Khi đau khi mệt khó ăn của đời.

Cơm ngon cá ngọt nghe hơi,
Đã mưa đã oẹ không ưa chút gì.

Huống khi vận đảo tử thì,
Hồn lìa khỏi xác một khi vừa rồi.

Xác nằm meo mét một nơi, 25
Ai kêu chẳng động chẳng dờn chút chi.
Mặt nhăn mắt rộm dị kỳ,
Dầu người nghĩa thiết cũng thì thất kinh.
Ba ngày không liệm thì sinh,
Rồi lại xọp xuống thúi hình cả làng. 30
Cho nên ai nấy vội vàng,
Chết rồi lo sắm cái quan cho cần.
Rồi lo liệm xác cho an,
Tô trét cho kỹ các đàng bốn bên.
Nắp thùng thì đã đóng nê, 35
Lại có dây néo hai bên đầu hòm.
Cho dầu đại tướng anh hùng,
Khó phương phá đảng mà lòn mà ra.
Nhưng mà chước quỷ gian tà,
Còn che con mắt người ta cho lằm. 40
Dọn cơm dọn thịt rằm rằm,
Thắp đèn hương đốt lằm thằm mời ăn.
Khi đà thịt nát xương tan,
Đã chôn dưới đất xây lằm đắp mồ.
Hãy còn lằm thối giả đồ, 45
Còn lo cúng quải lằm bò lằm heo.
Thật là một sự cơ trêu,
Biết ăn không đặng thì lêu mà cười.
Khi xưa còn sống ở đời,
Vải thô lụa chắc mặc thời cũng tan. 50
Sao nay thác xuống âm gian,
Lại mặc đồ giấy đốt tan ra rồi.

Chẳng là nhạo báng mà chơi,
Thất hiếu thất mục thôi thời đã ghê.

Làm ra ăn lấy no nê, 55
Rồi lại đồ tiếng qui về cha ông.

Kẻ giàu hết của đã xong,
Người nghèo chẳng có trong lòng không yên.

Lo toan mưu kế đảo điên,
Vay lo nơi nợ tạm tiền nơi kia 60

Đem về thịt rượu li bì,
Anh em liên hữu một thì ăn chơi.

Sau thì mắc lấy nợ đời,
Người ta giới tới cha ông chưởi dào.

Chẳng là thất hiếu lắm sao, 65
Ngày ông cha chết lẽ nào ăn chơi?

Rượu say ngồi nói khích thời,
Đánh bậy chưởi bạ tội trời lắm thay !

Đã cho lắm lạc như vầy,
Chết rồi rằng hưởng của đời như xưa. 70

Sao mà chẳng liệu cho vừa,
Một ngày hai bữa còn chưa dành lòng.

Sống thì ba bữa rỗng rỗng,
Ngày nào hai bữa trong lòng xót xa.

Sao nay ngày lụn tháng qua, 75
Một năm nhớ đến dặng ba bốn lần.

Cả năm đói khát cơ bần,
Chờ khi kị giỗ mới lần kiếm ăn.

Rứa là chẳng phải bất nhơn,
Bó hầu buộc hòng cha ông đã đành. 80

Ở người hãy xét cho rành,
Tạo hóa đã định đã dành có nơi.
Sống lành hồn đặng thanh thoi,
Thiện hữu thiện báo nghỉ ngơi an nhàn,
Chẳng còn thêm của thế gian, 85
Không dùng rượu thịt uống ăn của đời.
Xác chôn dưới đất rã rời,
Đã ra tro mát ở nơi mả mồ.
Hãy còn những kẻ ô đồ,
Công ơn Tạo hóa không lo đền bồi. 90
Ăn ở tệ bạc ngược xuôi,
Gian tà tội lỗi chẳng nguôi khi nào.
Hồn vừa lìa xác khi đầu,
Tạo hóa bắt tội bỏ vào hỏa thiêu.
Ác hữu ác báo mọi đều, 95
Chẳng ai thoát khỏi tay màu phép thiêng.
Cao bay xa chạy khắp miền,
Cũng không trốn khỏi phép thiêng công bình.
Tội hơn phép nước gia hình,
Còn không về đặng nhà mình ngồi ăn. 100
Phương chi phép nhiệm thiêng liêng,
Hồn đã bắt tội về rặng đặng chừ.
Ấy là thói tục truyền hư,
Bày ra cùng quải vất vơ mọi đàng.
Khi nào con cháu du nhàn, 105
Cha ông mới đặng nằm an trong mồ.
Đến khi bỉ cực coi giò,
Rằng động tại mả tại mồ ông cha.

Lăng cẳng cuốc xuống bới ra
Hốt xương cho đặng thật là thảm thương. 110

Xáo lên mỗi cái mỗi đường,
Đầu đuôi lộn lạo khác đường củi khô.

Muốn cho con cháu đủ no,
Đào mồ cuốc mả rặng cho đành hè.

Sao mà không xét không suy, 115
Xác nằm dưới đất động chi đến mình.

Lạ lòng những kẻ vô tình,
Nghe thầy địa lý dối mình kiếm ăn.

Như thầy coi huyết phát quan,
Sao thầy không táng cố thân thầy nhờ. 120

Chẳng qua là bọn nói vơ,
Mà ních nải chuối mà quơ con gà.

Lạ chi xác đã thúi tha,
Rễ cây rễ cối thật là rất ham.

Chun vào vát vít khắp hòm, 125
Mấy xương cho khỏi vẩn tròn tứ bên.

Còn xác chôn chỗ thấp hèn,
Thì có nước ứ đàng hèm chảy vô.

Nên thầy theo đó mà dò.
Định chừng định đổi nhỏ to phỉnh phờ. 130

Lẽ lo cúng quải bây giờ,
Đào mồ cuốc mả mở ra quan tài.

Rễ chun trong óc trong tai,
Cho nên con cháu mắc hoài bệnh nguy.

Người nghe tin dạ tức thì, 135
Tiền nong lễ vật đều đi cho thầy.

Bơi lên chôn xuống như vậy,
Bệnh thì cứ bệnh càng ngày càng thêm.
Thầy coi thể sự chưa êm,
Lại bày chước khác kiếm thêm bạc tiền. 140
Khiến dời nơi khác cho liền,
Cho khỏi nước ứ mới bèn đặt an.
Nhà chủ cũng tin vững vàng,
Nhũ chi nghe nấy lo toan cho thầy.
Cất lên chôn xuống hoài hoài, 145
Của tiền cũng hết gia tài không lựa.
Bệnh thì cứ mặc tro tro,
Không tiền uống thuốc nằm chờ buổi nguy.
Chết rồi bỏ lại tức thì, 150
Hòm mua không nổi cũng vì tin ma.
Ấy là cứ sự thật thà,
Ai cũng tăng chộ người ta thể nầy.
Địa lý ơi hỏi là thầy,
Phỉnh phờ thiên hạ tội mầy thiếu chi.
Không lo mục nột vô tri, 155
Song người văn vật thiếu gì kẻ tin.
Lại còn lũ khác đảo điên,
Rằng mình trừ bệnh trừ tinh dễ dàng.
Rằng mình có sắc ngọc hoàng,
Giả ấn giả chú hoang đảng lắm thay. 160
Sử người lễ vật cho thầy,
Gà xôi chè cháo cho đầy giường cao.
Phì phà la lối ngêu ngao,
Nhảy trời nhảy phách cho mau tiêu lòng.

Rồi thầy ngồi nich thẳng sòng, 165
Căng bầu dư mấy thầy công thầy về.

Bằng bình một cứ nặng nề,
Thầy lại dối chước đồ về bà cô.
Khiến người lo lẽ cho to,
Đề thầy cúng quải dâng cho cô bà. 170

Lại rằng bà hỏa rầy rà,
Bà hường phải cúng ắt là mới xong.
Là cho thầy dâng đầy lòng,
Tư gia nội trợ cả dòng thầy no. 175

Giả như phép bồi bà cô,
Bà hường bà hỏa dâng cho bệnh lành.
Báu chi bánh thịt hôi tanh,
Hưởng hơi giống ấy dụng tình mới tha. 180

Rửa thì xấu hổ lắm bà,
Mê ăn miếng thịt người ta cho lành. 185
Răng mà mần rửa cho dành,
Bà mô láu lốt hư hèn như ri.

Thầy hay định dẹo theo khi,
Nhũ cúng hành khiến các vị thần linh.
Khi thì nhũ cúng ngũ hành, 185
Bằng không giảm đặng bệnh tình chưa thuyên.

Lại giả làm sớ tâu lên,
Rượu thịt dâng cúng thầu trên ngọc hoàng.
Bèn sai các vị tướng thần,
Bắt tội hành khiến ngũ hành chẳng tha. 190

Ấy là chước móc gian tà,
Muốn ăn nhiều lớp bày ra thể này.

Thần mô có lão như thầy,
Mê ăn xôi chuối mới hay chữa người.
Ngọc hoàng rằng vua trên trời, 195
Có mô thêm khát của đời thế ni.
Thấy thầy cùng quải tức thì,
Dụng tình bắt tội các vị thần kia.
Vậy thì xôi chuối yêu vị,
Hơn các thần tướng người thì không kiêng. 200
Thật là ăn nói như điên,
Lộng ngôn phạm thượng lộng quyền lắm ri.
Thật là một sự dị kỳ,
Kẻ đau yếu liệt lòng thì muốn yên.
Hề ai động dạng hai bên, 205
Nhức đầu khó chịu sinh phiền kêu la.
Mà thầy làm bộ rầy rà,
Đánh tang đánh mộ ngó dà như điên.
Làm cho người bệnh thêm phiền,
Nhức đầu long óc bệnh sinh nặng nề. 210
Tạo hóa Người đã chỉ đề,
Đau lành sống chết thuộc về phép trên,
Thầy dẫu lại dám chiếm quyền,
Chữa người khỏi chết xét tình phải chăng.
Như thầy chữa đặng phương dân, 215
Sao không gắng chữa song thân cho còn.
Làng nước cho đến bà con,
Trương mắt thầy ngó khoanh đồng bỏ tay.
Ai chết thì cũng mặc ai,
Hãy còn nói mép khoe tài kiếm ăn. 220

Xin đừng cứ thói nói xằng,
Phỉnh phờ thiên hạ lạc lăm lăm chi.

Dối người chẳng đặt chước ni,
Lại bày chước khác dị kỳ càng hơn.

Rằng hồn đã xuống âm gian, 225
Bị tội bị vạ bị giam bị cầm.

Sử người lễ vật quải đơm,
Thầy làm ngục giấy giữa gian chính nhà.

Bốn bên bốn cửa mở ra, 230
Giữa để âu lòn nước đà đổ vô.

Lấy vung làm một chiếc dò,
Thầy đưa trong chậu hát hò chèo liên.

Chèo qua một cửa năm tiền,
Chèo khắp bốn cửa lấy liền hai quan.

Sao thầy nhẩy nhót xung quanh, 235
Cầm gậy thầy phá tan hoang ngục này.

Rằng mình có phép rất hay,
Hỏa ngục đã phá hồn rày khỏi giam.

Thật là một lũ nói thàm, 240
Tạo hóa sắm ngục để giam tù đồ.

Mà thầy đi xuống đàn mô,
Mà thầy phá đặt phép mô rủa thầy.

Như thầy phá đặt bữa nay,
Ai mà xây lại để mai phá chừ.

Nhược bằng ngục đã phá hư, 245
Ắt hồn ra hết không lưà một người.

Sao mai người khác đến mời,
Cả bộ thầy chạy ngó thời như tên.

Cũng bày ngục giầy ra liền,
Gà xôi thịt rượu thầy liền phá cho. 250

Khen thầy có phép rất to,
Phá hoại phá hủy ai cho rứa mà.

Ngục thầy mới phá bữa qua,
Nay còn chi nữa phá mà cứu ai.

Hay là thịt rượu tiền tài, 255
Thầy thấy sáng sốt như loài ngẩn ngo.

Quên mình đã phá bữa qua,
Nay còn phá nữa đã ngo chưa thầy.

Giả như ngục thất thế này,
Thầy đến thầy phá trốc thầy cũng tan. 260

Huống chi ngục dưới âm gian.
Mạo rằng phá đảng nói ngang rứa thầy.

Ăn mần hều hảo lắm thay,
Đưa dò phá ngục như bày trẻ chơi.

Khen cho không biết hổ người. 265
Mê ăn xôi chuối phỉnh người thể ni.

Thương người không xét không suy,
Phỉnh chi tin nấy thật thì đáng thương.

Đời này tội bị khám đường,
Cam thân sở thọ vô phương đảo cầu. 270

Còn ai bị ở tạm lao,
Thì phải lo lắng quan cao kêu nài.

Tạo hóa người cũng định bày,
Tội nặng hỏa ngục đời đời chẳng tha.

Luyện tội giam kẻ thật thà, 275
Còn mắc tội nhẹ dặng mà đèn xong.

Nên ta cầu khẩn hết lòng,
Xin Đấng tạo hóa rộng dong mau rồi.
Cho hồn lên chốn nghỉ ngơi,
Thanh nhàn tiêu sái đời đời hiển vinh. 280
Ấy là tỏ thật sự linh,
Xin suy khúc trực trọng khinh thể nào.





